

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CỬ CHI
HỘI ĐỒNG PHỐI HỢP PHỔ BIẾN,
GIÁO DỤC PHÁP LUẬT

TÀI LIỆU TUYÊN TRUYỀN
LUẬT PHÒNG CHÁY VÀ CHỮA CHÁY
CÁC QUY ĐỊNH XỬ LÝ VI PHẠM
PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG CHÁY VÀ
CHỮA CHÁY

Nhằm kịp thời thông tin, tuyên truyền đến tổ chức và cá nhân về việc phòng, chống cháy nổ trên địa bàn huyện Cử Chi, đảm bảo an toàn về phòng cháy và chữa cháy. Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện biên soạn tờ gấp tuyên truyền pháp luật về phòng cháy, chữa cháy, trích dẫn một số quy định của Luật Phòng cháy và chữa cháy, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ). Sau đây là nội dung tờ gấp:



1. Một số khái niệm:

- **Cháy** được hiểu là trường hợp xảy ra cháy không kiểm soát được có thể gây thiệt hại về người, tài sản và ảnh hưởng môi trường.

- **Chất nguy hiểm về cháy, nổ** là chất lỏng, chất khí, chất rắn hoặc hàng hoá, vật tư dễ xảy ra cháy, nổ.

- **Cơ sở có nguy hiểm về cháy, nổ** là cơ sở trong đó có một số lượng nhất định chất nguy hiểm về cháy, nổ theo quy định của Chính phủ.

- **Chữa cháy** bao gồm các công việc huy động, triển khai lực lượng, phương tiện chữa cháy, cắt điện, tổ chức thoát nạn, cứu người, cứu tài sản, chống cháy lan, dập tắt đám cháy và các hoạt động khác có liên quan đến chữa cháy.

2. Các hành vi bị nghiêm cấm:

Cố ý gây cháy, nổ làm tổn hại đến tính mạng, sức khỏe con người; gây thiệt hại tài sản của Nhà nước, cơ quan, tổ chức, cá nhân; ảnh hưởng xấu đến môi trường, an ninh và trật tự an toàn xã hội.

3. Biện pháp cơ bản trong phòng cháy

- Quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn các chất cháy, chất nổ, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị và dụng cụ sinh lửa, sinh nhiệt, chất sinh lửa, sinh nhiệt; bảo đảm các điều kiện an toàn về phòng cháy.

4. Phòng cháy đối với nhà ở và khu dân cư

- Nhà ở phải bố trí hệ thống điện, bếp đun nấu, nơi thờ cúng bảo đảm an toàn; các chất dễ cháy, nổ phải để xa nguồn lửa, nguồn nhiệt; chuẩn bị các điều kiện, phương tiện để sẵn sàng chữa cháy.

- Thôn, ấp, bản, tổ dân phố phải có các quy định, nội quy về phòng cháy và chữa cháy, về sử dụng điện, sử dụng lửa và các chất dễ cháy, nổ; có giải pháp ngăn cháy; có phương án, lực lượng, phương tiện phòng cháy và chữa cháy; có đường giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy.

5. Phòng cháy đối với cơ sở

- Cơ sở được bố trí trên một phạm vi nhất định, có người quản lý, hoạt động và cần thiết có phương án phòng cháy và chữa cháy độc lập phải thực hiện các yêu cầu cơ bản sau đây:

- a) Có quy định, nội quy về an toàn phòng cháy và chữa cháy;
- b) Có các biện pháp về phòng cháy;
- c) Có hệ thống báo cháy, chữa cháy, ngăn cháy phù hợp với tính chất hoạt động của cơ sở;
- d) Có lực lượng, phương tiện và các điều kiện khác đáp ứng yêu cầu về phòng cháy và chữa cháy;
- đ) Có phương án chữa cháy, thoát nạn, cứu người, cứu tài sản và chống cháy lan;
- e) Bố trí kinh phí cho hoạt động phòng cháy và chữa cháy;
- g) Có hồ sơ theo dõi, quản lý hoạt động phòng cháy và chữa cháy.

6. Phòng cháy đối với hộ gia đình

Hộ gia đình phải chuẩn bị các điều kiện, phương tiện để phòng cháy và chữa cháy.

TIÊU LỆNH CHỮA CHÁY

- 1 BẢO ĐỘNG**
KHÍ XÂY CHÁY BẢO ĐỘNG GẤP
- 2 CỨU CÁU**
ĐẠO ĐIỆN NƠI XÂY CHÁY
- 3 DỪNG BURN**
DỪNG BURN CHỮA CHÁY CẮT TÊN ĐỂ DẬP TẮT
- 4 DIỆN THOÁT**
CỨU TÀI SẢN BƯỚC CHỮA CHÁY CHUYÊN NGHIỆP

CẤM LỬA NO FIRE

CẤM HÚT THUỐC NO SMOKING

NỘI QUY PHÒNG CHÁY CHỮA CHÁY

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- Để bảo đảm an toàn tài sản tính mạng của mọi người và trật tự an ninh trong cơ quan
- Nay quy định việc phòng cháy và chữa cháy như sau:

- ĐIỀU 1: Phòng cháy và chữa cháy là nghĩa vụ của toàn bộ cán bộ, công nhân viên chức kể cả khách hàng đến thăm và công tác.
- ĐIỀU 2: Các không được sử dụng lửa, củi, đèn nê-ôn, tủ nước trong khu, nơi làm việc và ở nhà dân.
- ĐIỀU 3: Các không được tiêu, sử dụng điện tự tiện. Mọi giờ làm việc phải kiểm tra và tắt điện, quạt, bếp đun... trước khi về.
- ĐIỀU 4: Dùng dây nhôm, dây thép để phơi quần áo.
- ĐIỀU 5: Các chất dễ cháy phải cất giữ đúng nơi, đúng cách và đúng quy định.
- ĐIỀU 6: Dùng thuốc lá phải phải dùng đúng nơi quy định.
- ĐIỀU 7: Sử dụng vật tư, hàng hóa trong kho phải gọn gàng, sạch sẽ sắp xếp hàng hóa đúng quy định.
- ĐIỀU 8: Phòng cháy, chữa cháy phải có đủ số lượng và chất lượng.
- ĐIỀU 9: Các nước ngập hàng, không được để nước trong kho, nơi sản xuất, và khi đi phải hướng dẫn an toàn.
- ĐIỀU 10: Không để các thùng rỗng tiếp xúc với lửa.
- ĐIỀU 11: Phòng cháy, chữa cháy phải có đủ số lượng, chất lượng, không có được lấy và dùng vào việc khác.
- ĐIỀU 12: Ai thực thi quy định này sẽ được khen thưởng, có ít phạm sẽ bị theo mức độ mà bị xử lý theo các mức xử lý hoặc pháp luật.
- Mọi quy nội và thủ tục kể từ ngày ban hành.

Ngày 7 tháng 7 năm 2005

7. Nguyên tắc xử phạt vi phạm hành chính về phòng cháy và chữa cháy

- Mọi vi phạm hành chính về phòng cháy và chữa cháy đều phải được phát hiện kịp thời, bị đình chỉ ngay và phải xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật. Mọi hậu quả do hành vi vi phạm gây ra đều phải được khắc phục theo đúng quy định của pháp luật.

- Cá nhân, tổ chức chỉ bị xử phạt vi phạm hành chính về phòng cháy và chữa cháy khi có hành vi vi phạm được quy định tại Nghị định này.

- Việc xử phạt vi phạm hành chính về phòng cháy và chữa cháy phải do người có thẩm quyền theo quy định.

- Một hành vi vi phạm hành chính chỉ bị xử phạt hành chính một lần.

Một người thực hiện nhiều hành vi vi phạm hành chính thì bị xử phạt về từng hành vi vi phạm. Nếu hình thức xử phạt là phạt tiền thì được cộng lại thành mức phạt chung và chỉ ra một quyết định xử phạt.

Hotline (093) 713 130 Ms. Hoàng



Nhiều người cùng thực hiện một hành vi vi phạm hành chính thì mỗi người vi phạm đều bị xử phạt.

- Khi quyết định xử phạt vi phạm hành chính, phải căn cứ vào tính chất, mức độ vi phạm, nhân thân của người vi phạm và những tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng quy định của Luật xử lý vi phạm hành chính.

- Không xử phạt vi phạm hành chính trong các trường hợp thuộc tình thế cấp thiết, phòng vệ chính đáng, sự kiện bất ngờ hoặc vi phạm hành chính trong khi đang mắc bệnh tâm thần hoặc các bệnh khác làm mất khả năng nhận thức hoặc khả năng điều khiển hành vi của mình.



8. Các hình thức xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng cháy và chữa cháy

Theo quy định tại Mục 3, Chương II, Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội, phòng cháy và chữa cháy; phòng, chống bạo lực gia đình thì hành vi vi phạm quy định xử

phạt vi phạm về phòng cháy và chữa cháy như sau:

Điều 29. Vi phạm quy định trong việc ban hành, phổ biến và thực hiện nội quy, biển báo, biển cấm, sơ đồ, biển chỉ dẫn về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

a) Chấp hành không đầy đủ nội quy về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của người hoặc cơ quan có thẩm quyền;

b) Niêm yết nội quy, biển báo, biển cấm, sơ đồ, biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ ở nơi bị che khuất tầm nhìn hoặc dễ bị mất tác dụng;

c) Niêm yết biển báo, biển cấm, biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy không đúng quy cách, mẫu quy định.

2. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

a) Không niêm yết biển báo, biển cấm, sơ đồ, biển chỉ dẫn về phòng cháy và chữa cháy; biển cấm, biển cảnh báo tại khu vực, nơi nguy hiểm theo quy định của pháp luật;

b) Không chấp hành nội quy về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của người hoặc cơ quan có thẩm quyền;

c) Không phổ biến nội quy về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ cho những người trong phạm vi quản lý;

d) Ban hành nội quy về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ không đầy đủ nội

dung quy định hoặc không phù hợp với đặc điểm, tính chất hoạt động của cơ sở.

3. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi không niêm yết nội quy về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.

4. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi không có hoặc có nội quy phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ nhưng trái với các văn bản quy phạm pháp luật của Nhà nước.



Điều 30. Vi phạm quy định về kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ

1. Phạt tiền từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng đối với hành vi thực hiện không đầy đủ hoặc không đúng thời hạn các yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đã được cơ quan có thẩm quyền yêu cầu bằng văn bản.

2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

a) Không tổ chức thực hiện văn bản hướng dẫn, chỉ đạo về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của cơ quan có thẩm quyền;

b) Không thực hiện văn bản yêu cầu về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ của cơ quan có thẩm quyền;

c) Không xuất trình hồ sơ, tài liệu phục vụ kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

d) Không bố trí người có thẩm quyền, trách nhiệm làm việc với người có thẩm quyền kiểm tra khi đã nhận được thông báo về việc kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ;

đ) Không tự kiểm tra an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định của pháp luật;

e) Không gửi báo cáo kết quả kiểm tra an toàn về phòng cháy và chữa cháy theo quy định của pháp luật.

3. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng đối với hành vi không chấp hành quyết định tạm đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

4. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi không chấp hành quyết định đình chỉ hoạt động theo quy định của pháp luật về phòng cháy và chữa cháy.

Điều 41. Vi phạm quy định về phương án chữa cháy, phương án cứu nạn, cứu hộ

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng đối với hành vi không quản lý phương án chữa cháy theo quy định của pháp luật.

2. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

a) Xây dựng phương án chữa cháy, phương án cứu nạn, cứu hộ không bảo đảm yêu cầu và nội dung theo quy định của pháp luật;

b) Không gửi kế hoạch, báo cáo kết quả tổ chức thực tập phương án chữa cháy đến cơ quan quản lý trực tiếp theo quy định của pháp luật;

c) Không sao gửi phương án cứu nạn, cứu hộ cho cơ quan quản lý có thẩm quyền.

3. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

a) Sử dụng phương án chữa cháy, phương án cứu nạn, cứu hộ chưa được phê duyệt theo quy định của pháp luật;

b) Không tổ chức thực tập lần lượt các tình huống trong phương án chữa cháy theo quy định của pháp luật;

c) Không bố trí người tham gia hoặc không cung cấp tài liệu, thông tin cần thiết liên quan tới việc xây dựng phương án chữa cháy theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

4. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong những hành vi sau đây:

a) Không xây dựng phương án chữa cháy, phương án cứu nạn, cứu hộ;

b) Không tổ chức thực tập phương án chữa cháy, phương án cứu nạn, cứu hộ định kỳ hoặc đột xuất theo quy định của pháp luật;

c) Không bố trí lực lượng, phương tiện thuộc phạm vi quản lý tham gia thực tập phương án chữa cháy khi được người có thẩm quyền huy động.

9. Xử lý một số trường hợp có nguy cơ về cháy:

9.1. Xử lý tình huống khi bị rò rỉ ga:

- Đóng van đầu bình ga;
- Mở tất cả các cửa cho khí ga thoát ra ngoài;
- Giữ nguyên tình trạng các thiết bị điện (Không đóng, mở các công tắc điện, không cắm, rút các chuỗi điện...);
- Không bật quạt, va đập các vật kim loại gây tia lửa
- Báo đại lý, công ty ga đến xử lý.

9.2. Xử lý tình huống cháy do chập điện:

- Khi phát hiện chập điện gây cháy nhanh chóng hô hoán báo hiệu cho mọi người trong nhà biết;
- Nhanh chóng cúp cầu dao tổng, ngắt điện chuyên tải cho ngôi nhà nếu có thể;
- Gọi điện thoại cho lực lượng PCCC qua số 114 và công ty điện lực quản lý;
- Huy động mọi người sử dụng các vật dụng tại chỗ để dập tắt đám cháy. Lưu ý không dùng nước để dập lửa vì nước dẫn điện rất nguy hiểm; Chỉ dùng nước khi chắc chắn đã ngắt toàn bộ hệ thống điện; nên đi giày, ủng cách điện nếu có;
- Cử người đón lực lượng chữa cháy và tham gia hỗ trợ công tác tổ chức chữa cháy khi có yêu cầu.

9.3. Thoát hiểm khi cháy nhà cao tầng:

- Khi đến ở nơi nhà cao tầng nên chú ý quan sát các đường, lối, sơ đồ thoát hiểm..
- Phải bình tĩnh suy xét khi có cháy
- Dùng các thiết bị tại chỗ dập tắt đám cháy. Nếu không dập được thì đóng cửa phòng bị cháy lại.
- Tìm các lối thoát nạn sẵn có theo đèn chỉ dẫn (Hoặc nghe thông báo qua hệ thống loa, truyền thanh, vô tuyến..). Có thể tìm lối thoát sang phòng khác.

Lưu ý: Hãy sử dụng thang bộ hay theo lối có đèn EXIT để thoát nạn. Tuyệt đối không được sử dụng thang máy vì khi xảy ra hỏa hoạn có thể nguồn điện bị ngắt, bạn có thể bị kẹt và bị ngạt..

- Khi di chuyển trong khu vực có nhiều khói thì phải cúi người thật thấp (đôi khi phải nằm sát và bò trên sàn) để khỏi bị ngạt. Nếu có thể nên dùng khăn thấm nước che kín miệng, mũi (giúp hạn chế hít phải khí độc), nếu băng qua lửa để thoát ra nên dùng chăn (mền), áo thấm nước trùm lên cơ thể và chạy nhanh ra ngoài để tránh việc quần áo có thể bị bắt lửa gây bỏng da.
- Kiểm tra nhiệt độ cửa phòng trước khi mở cửa thoát ra ngoài (sờ vào cửa), nếu nhiệt độ quá cao tuyệt đối không được mở cửa. Khi mở cửa nên tránh mặt hoặc đứng tránh sang một bên phòng ngừa lửa tấp vào người.
- Nếu còn trong phòng (không thể ra ngoài) nên dùng chăn, mền, vải, giẻ ướt chèn kỹ các khe hở ở cửa không cho khói tràn vào phòng.
- Nếu không thể thoát ra bằng cửa chính thì nên di chuyển ra cửa sổ, ban công..hồ to, vẩy khăn, vải có màu sáng, đèn flash điện thoại di

động (khi trời tối) cho mọi người biết vị trí của mình. Gọi cho lực lượng chữa cháy thông tin vị trí của mình.

- Trong khi chờ lực lượng cứu nạn chuyên nghiệp, hãy tìm các phương tiện cứu nạn có sẵn (thang, dây) hoặc dùng rèm, ga xé dọc, áo gió buộc lại.. để thoát hiểm.
- Tuyệt đối không được hoảng hốt nhảy từ trên cao xuống rất nguy hiểm. Chỉ nhảy khi có thang, đệm cứu hộ và hướng dẫn của lực lượng chữa cháy hoặc cứu hộ chuyên nghiệp./.

10. Thông tin về báo cháy:

Khi có xảy ra cháy, nổ trên địa bàn huyện, tổ chức và cá nhân kịp thời thông tin liên lạc đến số điện thoại 114 (điện thoại bàn hoặc điện thoại di động cũng không cần bấm mã vùng) hệ thống tổng đài sẽ tự động chuyển cuộc gọi về cho Công an huyện Củ Chi (Đội Cảnh sát Phòng cháy và chữa cháy huyện) để được hỗ trợ kịp thời./.
